

KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ: PHƯƠNG TIỆN VÀ LUẬT GIAO THÔNG**Thời gian thực hiện 4 tuần: Từ ngày 16/03/2026 đến ngày 10/04/2026**

Mục tiêu giáo dục		Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục.	Điều chỉnh bổ sung
TT	Mục tiêu			
1. Lĩnh vực phát triển thể chất				
a. Phát triển vận động				
1	Trẻ biết thực hiện đúng, thuần thục các động tác của bài thể dục theo hiệu lệnh hoặc theo nhịp bản nhạc/bài hát. Bắt đầu và kết thúc động tác đúng nhịp.	<p>- Hô hấp: Hít vào, thở ra.</p> <p>- Tay:</p> <p>+ Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, sang 2 bên (kết hợp vẫy bàn tay, quay cổ tay, kiễng chân).</p> <p>+ Co và duỗi từng tay, kết hợp kiễng chân. Hai tay đánh xoay tròn trước ngực, đưa lên cao.</p> <p>- Lưng, bụng, lườn:</p> <p>+ Ngửa người ra sau, kết hợp tay giơ lên cao, chân bước sang phải, sang trái.</p> <p>+ Quay sang trái, sang phải kết hợp tay chống hông hoặc 2 tay dang ngang, chân bước sang phải sang trái.</p> <p>- Chân:</p> <p>+ Đưa ra phía trước, đưa sang ngang, đưa về phía sau.</p> <p>+ Nhảy lên, đưa 2 chân sang ngang; nhảy lên đưa 1 chân về phía trước, 1 chân về sau.</p>	<p>- Hô hấp: Hít vào, thở ra.</p> <p>- Tay:</p> <p>+ Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, sang 2 bên (kết hợp vẫy bàn tay, quay cổ tay, kiễng chân).</p> <p>+ Co và duỗi từng tay, kết hợp kiễng chân. Hai tay đánh xoay tròn trước ngực, đưa lên cao.</p> <p>- Lưng, bụng, lườn:</p> <p>+ Ngửa người ra sau, kết hợp tay giơ lên cao, chân bước sang phải, sang trái.</p> <p>+ Quay sang trái, sang phải kết hợp tay chống hông hoặc 2 tay dang ngang, chân bước sang phải sang trái.</p>	

		<p>- Tập luyện để cơ thể khỏe mạnh và con người có được trạng thái thoải mái về thể chất và tinh thần.</p>	<p>- Chân: + Đưa ra phía trước, đưa sang ngang, đưa về phía sau.</p> <p>+ Nhảy lên, đưa 2 chân sang ngang; nhảy lên đưa 1 chân về phía trước, 1 chân về sau.</p>	
2	<p>Trẻ giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đi lên, xuống trên ván dốc (dài 2m, rộng 0,30m) một đầu kê cao 0,30m. - Không làm rơi vật đang đội trên đầu khi đi trên ghế thể dục. - Đứng 1 chân và giữ thẳng người trong 10 giây. 	<p>+ Đi trên ván kê dốc.</p>	<p>* Hoạt động học:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đi trên ván kê dốc.(5E) + TCVD: Chuyển bóng. 	
3	<p>Trẻ biết kiểm soát được vận động:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đi/chạy thay đổi hướng vận động theo đúng hiệu lệnh (đổi hướng ít nhất 3 lần) 	<ul style="list-style-type: none"> - Đi, chạy thay đổi tốc độ, hướng, đích dắc theo hiệu lệnh. 	<p>* Hoạt động học:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đi, chạy thay đổi hướng theo đường đích dắc 	
	<p>Trẻ biết thể hiện nhanh, mạnh, khéo</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Bật-nhảy từ trên cao 	<p>* Hoạt động học:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bật-nhảy từ trên 	

5	<p>trong thực hiện bài tập tổng hợp:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chạy liên tục theo hướng thẳng 18m trong 10 giây. - Ném trúng đích đứng (cao 1,5m, xa 2m). - Bò vòng qua 5-6 điểm đích dắc, cách nhau 1,5m theo đúng yêu cầu. 	xuống (40-45cm).	<p>cao xuống (40-45cm).</p> <ul style="list-style-type: none"> + TCVD: Kéo co. - Ném trúng đích đứng (cao 1,5m, xa 2m). + TCVD: Mèo đuổi chuột 	
b. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe				
18	<p>Trẻ nhận biết được một số trường hợp không an toàn và gọi người giúp đỡ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết gọi người lớn khi gặp trường hợp khẩn cấp: cháy, có bạn/người rơi xuống nước, ngã chảy máu... - Trẻ biết tránh một số trường hợp không an toàn: <ul style="list-style-type: none"> + Trẻ biết khi người lạ bế ẵm, cho kẹo bánh, uống nước ngọt, rủ đi chơi. + Trẻ biết không được ra khỏi nhà, khu vực trường, lớp khi không được phép của người lớn, cô giáo. 	<p>- Nhận biết một số trường hợp khẩn cấp và gọi người giúp đỡ.</p>	<p>* Hoạt động chơi:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Dạy trẻ trong giờ hoạt động góc, hoạt động dạo chơi ngoài trời... 	

	- Trẻ biết được địa chỉ nơi ở, số điện thoại gia đình, người thân và khi bị lạc biết hỏi, gọi người lớn giúp đỡ.			
19	Trẻ biết thực hiện đúng một số quy định ở trường, nơi công cộng về an toàn: - Sau giờ học về nhà ngay, không tự ý đi chơi. - Trẻ biết đi bộ trên hè; Đi sang đường phải có người lớn dắt; đội mũ an toàn khi ngồi trên xe máy. - Không leo trèo cây, ban công, tường rào....	- Nhận biết và phòng tránh những vật dụng nguy hiểm, những nơi không an toàn, những vật dụng nguy hiểm đến tính mạng.	* Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh, lao động. - Dạy trẻ trong các hoạt động lao động, ăn, ngủ, vệ sinh...	
2. Lĩnh vực phát triển nhận thức				
a. Khám phá khoa học				
20	Trẻ tò mò tìm tòi, khám phá các sự vật, hiện tượng xung quanh như đặt câu hỏi về sự vật, hiện tượng: Tại sao có mưa? ...	- Đặc điểm, công dụng của một số phương tiện giao thông và phân loại theo 2 - 3 dấu hiệu - Ảnh hưởng của thiên tai đối với các hoạt động của các phương tiện giao thông; gây ách tắc giao thông, hỏng công trình đường bộ cầu cống, hỏng các phương tiện giao thông. - Ảnh hưởng của các	* Hoạt động học: - Trò chuyện về một số phương tiện giao thông đường bộ. - Trò chuyện về một số phương tiện giao thông đường thủy. - Trò chuyện về một số phương tiện giao thông đường hàng	

		phương tiện giao thông đối với môi trường; gây ô nhiễm môi trường không khí, gây nên hiệu ứng nhà kính, ảnh hưởng tới sức khỏe con người.	không.	
b. Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán				
29	Trẻ biết quan tâm đến các con số như thích nói về số lượng và đếm, hỏi: Bao nhiêu? Đây là mấy?...	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết đếm trong phạm vi 10 và đếm theo khả năng. - Các chữ số, số lượng và số thứ tự trong phạm vi 10. 	<p>* Hoạt động học:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đếm đến 10, chữ số, số lượng và số thứ tự trong phạm vi 10. 	
30	Trẻ biết đếm trên đối tượng trong phạm vi 10 và đếm theo khả năng.			
31	Trẻ biết so sánh số lượng của ba nhóm đối tượng trong phạm vi 10 bằng các cách khác nhau và nói được kết quả: bằng nhau, nhiều nhất, ít hơn, ít nhất.			
32	Trẻ nhận biết các số từ 5-10 và sử dụng các số đó để chỉ số lượng, số thứ tự.			
33	Trẻ biết gộp các nhóm đối tượng trong phạm vi 10 và đếm. Trẻ biết tách một nhóm đối tượng trong phạm vi 10 thành hai nhóm bằng các cách khác nhau.	<ul style="list-style-type: none"> - Gộp/tách các nhóm đối tượng bằng các cách khác nhau và đếm. 	<p>* Hoạt động học:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tách, gộp một nhóm có 10 đối tượng thành 2 nhóm bằng các cách khác nhau. 	
34	Trẻ nhận biết các con số được sử dụng trong	<ul style="list-style-type: none"> - Nhận biết ý nghĩa các con số được sử dụng 	<p>* Hoạt động chơi: Tổ chức</p>	

	cuộc sống hàng ngày.	trong cuộc sống hằng ngày (số nhà, biển số xe,...).	chơi ở góc: Góc học tập, góc phân vai, góc xây dựng...	
c. Khám phá xã hội				
3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ				
51	Trẻ biết thực hiện các yêu cầu trong hoạt động tập thể, ví dụ: "Các bạn có tên bắt đầu bằng chữ cái T đứng sang bên phải, các bạn có tên bắt đầu bằng chữ cái H đứng sang bên trái".	- Hiểu các từ khái quát, từ trái nghĩa.	* Hoạt động chơi: Chơi trò chơi vận động.	
53	Trẻ biết lắng nghe và nhận xét ý kiến của người đối thoại.	- Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi.	* Hoạt động chơi: Tổ chức chơi ở góc góc học tập...	
54	Trẻ biết kể rõ ràng, có trình tự về sự việc, hiện tượng nào đó để người nghe có thể hiểu được.	- <i>Phát âm các tiếng có phụ âm đầu, phụ âm cuối gần giống nhau và các thanh điệu.</i> <i>-Trẻ sử dụng hiệu quả kỹ năng giao tiếp bằng lời nói để xây dựng mối quan hệ với giáo viên và người lớn.</i> <i>-Bất cứ khi nào có thể, trẻ em cũng được tạo cơ hội để sử dụng và học (các) tiếng mẹ đẻ của chính mình. Nhà trường, GV có</i>	* Hoạt động: Chơi; học; ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân; lao động: - Lồng ghép tăng cường tiếng việt cho trẻ dân tộc thiểu số mọi lúc mọi nơi	

		<i>trách nhiệm chính trong việc phối hợp với gia đình để bảo tồn và phát triển (các) ngôn ngữ mẹ đẻ và văn hóa của trẻ.</i>		
58	Trẻ biết đọc biểu cảm bài thơ, đồng dao, ca dao...	- Đọc thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, hò vè.	* Hoạt động học: - Thơ: Chiếc cầu mới.	
60	Trẻ biết đóng được vai của nhân vật trong truyện.	- Kể lại sự việc theo trình tự.	* Hoạt động học: - Truyện: Một phen sợ hãi(5E)	
61	Trẻ biết kể truyện theo tranh minh họa và kinh nghiệm của bản thân.	- Kể chuyện theo đồ vật, theo tranh. - Đóng kịch.		
62	Trẻ biết sử dụng các từ: Cảm ơn, xin lỗi, xin phép, thưa, dạ, vâng... phù hợp với tình huống.	- <i>Nói và thể hiện cử chỉ, điệu bộ, nét mặt phù hợp với yêu cầu, hoàn cảnh giao tiếp.</i> - <i>Học cách tuân thủ các quy tắc thể hiện văn hóa trong giao tiếp: Sử dụng đại từ nhân xưng; sử dụng từ, câu biểu thị lịch sự, lễ phép; lắng nghe; khởi xướng; luân phiên; điều chỉnh giọng nói phù hợp với tình huống giao tiếp.</i>	* Hoạt động chơi: Tổ chức chơi ở góc góc học tập, phân vai, xây dựng....	
63	Trẻ biết điều chỉnh giọng nói phù hợp với ngữ cảnh.			
65	Trẻ biết cách "đọc sách" từ trái sang phải, từ trên xuống dưới, từ đầu sách đến cuối sách.	- Làm quen với cách đọc và viết Tiếng Việt: + Hướng đọc, viết: Từ trái sang phải, từ dòng trên xuống dòng dưới.	* Hoạt động chơi: Tổ chức chơi ở góc góc học tập.	

		<ul style="list-style-type: none"> + Hướng viết của các nét chữ; đọc ngắt nghỉ sau các dấu. + Phân biệt phần mở đầu, kết thúc của sách. + ”Đọc” truyện qua các tranh vẽ. + Giữ gìn, bảo vệ sách. 		
67	Nhận dạng chữ cái trong bảng chữ cái tiếng Việt.	- Nhận dạng các chữ cái.	* Hoạt động học: - Làm quen chữ cái: p, q; g, y.	
68	Trẻ biết tô, đồ các nét, sao chép một số kí hiệu, chữ cái tên của mình.	- Sao chép một số kí hiệu, chữ cái tên của mình. - Tôn trọng cách truyền đạt ý tưởng và thông tin bằng nhiều cách khác nhau như: vẽ, đánh dấu, ký hiệu, ảnh, video, công cụ kỹ thuật số và viết với cách viết thông thường hoặc theo cách của mình.	* Hoạt động học: - Tập tô, đồ chữ cái: p, q; g, y.	
4. Lĩnh vực phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội				
77	Trẻ biết biểu lộ cảm xúc: vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên, xấu hổ.	- Bày tỏ tình cảm phù hợp với trạng thái cảm xúc của người khác trong các tình huống giao tiếp khác nhau.	* Hoạt động chơi: Tổ chức lồng ghép cho trẻ chơi ở trò chơi mới, góc học tập, góc phân vai.	
85	Trẻ biết chờ đến lượt.	- Tôn trọng, hợp tác, chấp nhận.	* Hoạt động chơi: + Cho trẻ chơi ở các góc. - Góc PV: Bán hàng, gia đình, bác sĩ, bác tài xế, cảnh sát GT.	
86	Biết lắng nghe ý kiến, trao đổi, thỏa thuận, chia sẻ kinh nghiệm với bạn.	- Yêu mến, quan tâm đến người thân trong gia đình. - Quan tâm, chia sẻ, giúp đỡ bạn.		
87	Trẻ biết tìm cách để			

	giải quyết mâu thuẫn (dùng lời, nhờ sự can thiệp của người khác, chấp nhận nhường nhịn).	<ul style="list-style-type: none"> - Nhận xét và tỏ thái độ với hành vi "đúng" - "sai", "tốt" - "xấu" - Học cách thảo luận, thương lượng và giải quyết xung đột/mâu thuẫn với người khác một cách lịch sự dựa trên sự tôn trọng. - Cởi mở, tôn trọng, đoàn kết và trách nhiệm. 	<ul style="list-style-type: none"> - Góc XD: Xây dựng ga ra ô tô, xây bến xe, xây ngã tư đường. - Góc HT: Xem tranh ảnh về một số PTGT đường bộ, đường thủy, đường hàng không, một số luật GT,... - Góc AN: Hát các bài hát về chủ đề - Góc TH: Vẽ một số PTGT đường bộ, vẽ tô màu 1 số PTGT đường thủy, vẽ, tô màu 1 số PTGT đường hàng không, nặn cột đèn tín hiệu. - Góc TN: Chăm sóc vườn hoa. * Trò chơi mới: - Về đúng đường. - Làm theo tín hiệu. - Hãy chọn đúng tín hiệu đèn màu. - Chọn đúng phương tiện theo tín hiệu. 	
5. Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ				
95	Trẻ biết hát đúng giai điệu, lời ca, hát diễn cảm phù hợp với sắc thái, tình cảm của bài hát qua giọng hát, nét mặt điệu bộ,	<ul style="list-style-type: none"> - Nghe và nhận biết các thể loại âm nhạc khác nhau (nhạc thiếu nhi, dân ca, nhạc cổ điển) - Nghe và nhận ra 	<ul style="list-style-type: none"> * Hoạt động học: + Âm nhạc: - DH: Đi đường em nhớ, Bạn ơi có biết(5E) + VDTN: Em đi 	

	cử chỉ...	sắc thái (vui, buồn, tình cảm tha thiết) của các bài hát, bản nhạc. - Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát. - Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu và thể hiện sắc thái phù hợp với các bài hát, bản nhạc. - Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách, nhịp, tiết tấu.	chơi thuyền. - NH: Bác đưa thư vui tính; Ngồi tựa mạn thuyền, Anh phi công ơi; - TCÂN: Ai nhanh nhất, những nốt nhạc vui, Tai ai tinh.	
96	Trẻ biết vận động nhịp nhàng phù hợp với sắc thái, nhịp điệu bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo các loại tiết tấu, múa).			
97	- Trẻ biết phối hợp và lựa chọn các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu thiên nhiên để tạo ra sản phẩm. - Trẻ biết phối hợp các kỹ năng vẽ để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối. - Trẻ biết phối hợp các kỹ năng cắt, xé dán để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối. - Trẻ biết phối hợp các kỹ năng nặn để tạo thành sản phẩm có bố cục cân đối. - Trẻ biết phối hợp	- Lựa chọn, phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu trong thiên nhiên, phế liệu để tạo ra các sản phẩm. - Phối hợp các kỹ năng vẽ, nặn, cắt, xé dán, xếp hình để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng/đường nét và bố cục. - Nhận xét sản phẩm tạo hình về màu sắc, hình dáng/đường nét và bố cục. - Thực hiện dự án steam: Dự án làm ô tô tải.	* Hoạt động học: - Dự án: Làm ô tô tải * Hoạt động học: - Nặn đèn giao thông. * Hoạt động chơi: - Chơi trong góc tạo hình.	

	<p>các kỹ năng xếp hình để tạo thành các sản phẩm có kiểu dáng, màu sắc hài hòa, bố cục cân đối.</p> <p>- Trẻ biết nhận xét các sản phẩm tạo hình về màu sắc, hình dáng, bố cục.</p>			
100	<p>Trẻ biết nói lên ý tưởng và tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích.</p>	<p>- Nói lên ý tưởng tạo hình của mình.</p>	<p>* Hoạt động chơi:</p> <p>- Chơi trong góc tạo hình, chơi trong giờ hoạt động ngoài trời.</p>	

I. MỞ CHỦ ĐỀ

- Trò chuyện với trẻ về các loại phương tiện giao thông: Đường bộ, đường hàng không, đường thủy.
- Cô và trẻ cùng treo những bức tranh PTGT và luật giao thông, bày biện các đồ dùng, đồ chơi ở góc xây dựng. Hướng trẻ chú ý đến sự trang trí thay đổi trong lớp, trên tường.

II. CHUẨN BỊ

- Tranh ảnh có liên quan đến chủ đề.
- Một số hình ảnh về các loại phương tiện giao thông: Đường bộ, đường hàng không, đường thủy.
- Một số bài hát, bài thơ, câu đố, câu chuyện về chủ đề

III. KHÁM PHÁ CHỦ ĐỀ

CHUYÊN MÔN DUYỆT